

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘ ĐỨC
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày: 14/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Vương

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Văn Việt.

+ Ông Huỳnh Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nguyễn Trọng Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Trà Văn Bên – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn T, sinh ngày 20 tháng 3 năm 1987, tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Tổ dân phố D, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng N.

Nghề nghiệp: Nhạc công; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn T, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964;

Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thanh O, sinh năm 1993; có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2020

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Từ nhỏ sống cùng gia đình tại Phở Thuận, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Từ năm 2005 đến năm 2008 học trường trung cấp văn hóa nghệ thuật Bình Định.

- Từ năm 2008 đến năm 2012, về địa phương sinh sống cùng cha mẹ và làm nhạc công.

- Từ năm 2012 đến năm 2017, học liên thông đại học hệ vừa học vừa làm tại học viện âm nhạc Huế. Năm 2014 lập gia đình.

- Từ năm 2017 cho đến nay sống cùng vợ con tại TDP Du Quang, phường Phổ Quang, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi. Đến ngày 25/9/2021 có hành vi trộm cắp tài sản và bị Cơ quan cảnh sát điều tra công huyện Mộ Đức khởi tố vụ án, khởi tố bị can.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/10/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Chị Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 2001, nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng N. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút, ngày 25/9/2021, Nguyễn Tấn T điều khiển xe mô tô 76H1-387.21 đến cửa hàng Điện máy xanh tại thôn Thạch Trụ Tây, Đức Lân, Mộ Đức, Quảng Ngãi để tìm mua điện thoại di động. Khi đến cửa hàng thì Tr có xách theo 01 (một) cặp ví màu đen, sau khi vào bên trong cửa hàng thì T đặt cặp dưới nền sát chân bàn trưng bày sản phẩm gần cửa ra vào của cửa hàng và đi dạo xung quanh tìm xem điện thoại tại cửa hàng. Trong lúc tìm xem điện thoại thì T gặp Nguyễn Thị Kim N là nhân viên tại cửa hàng và hỏi mua điện thoại di động bằng hình thức trả góp hàng tháng mà không phải đưa tiền trước khi mua, nhưng cửa hàng hiện không có hỗ trợ hình thức mua điện thoại như trên, T tiếp tục đi dạo xem sản phẩm và đi lại khu vực mà T đã để cặp trước đó thì nhìn thấy 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 6Z màu xanh bạc được bọc ốp lưng bằng nhựa màu đỏ của Nguyễn Thị Thùy T là nhân viên của cửa hàng Điện máy xanh đang để bên trên tủ kính trưng bày đồng hồ sát cửa ra vào của cửa hàng nên T nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại này. Triệu quan sát xung quanh tại khu vực đang để điện thoại không có ai nên T xách cặp của mình đang để dưới nền lên và lấy điện thoại của chị T bỏ vào trong cặp, T đi ra khỏi cửa hàng đi về nhà, trên đường về thì T dừng xe lại, tắt nguồn điện thoại vừa lấy trộm được và tiếp tục điều khiển xe về nhà ở TDP Du Quang, phường Phổ Quang, thị xã Đức Phổ. Sau khi về nhà thì T vẫn để điện thoại lấy trộm được bên trong cặp và để cặp trong phòng ngủ. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì T lấy điện thoại này ra kiểm tra thì điện thoại có cài đặt mật khẩu nên T tháo sim bên trong điện thoại ra và tìm cách khôi phục cài đặt gốc của điện thoại và đã khôi phục cài đặt gốc thành công, do sợ bị phát hiện nên T không dám sử dụng điện thoại này mà tiếp tục cất vào bên trong cặp để trong phòng ngủ. Đến ngày 26/9/2021, khi được Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộ Đức mời làm việc thì T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 08/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Mộ Đức kết luận về giá trị tài sản của điện thoại và ốp lưng điện thoại nêu trên là 7.592.000đ (Bảy triệu năm trăm chín mươi hai nghìn đồng)

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 15/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Nguyễn Tấn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức vẫn giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về dân sự: Người bị hại chị Nguyễn Thị Thùy T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cặp vải màu đen có kích thước (29x39x6)cm mà Triệu đã dùng cặp vải này để cất giấu điện thoại lấy trộm được.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn Triệu không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ theo quy định tại các điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức đã truy tố. Lời khai của bị cáo Nguyễn Tấn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều

tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 25/9/2021, Nguyễn Tấn T điều khiển xe mô tô 76H1-387.21 đến cửa hàng Điện máy xanh tại thôn Thạch Trụ Tây, xã Đức Lân, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi để tìm mua điện thoại. Triệu đi dạo xem sản phẩm và nhìn thấy 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 6Z màu xanh bạc được bọc ốp lưng bằng nhựa màu đỏ của Nguyễn Thị Thùy T là nhân viên của cửa hàng Điện máy xanh đang để bên trên tủ kính trưng bày đồng hồ sát cửa ra vào của cửa hàng nên T nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại này. T quan sát xung quanh tại khu vực đang để điện thoại không có ai nên T xách cặp của mình đang để dưới nền lên và lấy điện thoại của chị T bỏ vào trong cặp và ra về. Đến ngày 26/9/2021, khi được Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộ Đức mời làm việc thì T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

[4] Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nêu trên, bị cáo Nguyễn Tấn T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn lén lút thực hiện. Giá trị tài sản mà bị cáo đã trộm cắp được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mộ Đức kết luận là 7.592.000 đồng (Bảy triệu năm trăm chín mươi hai nghìn đồng). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn T là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương nên cần xét xử bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Tấn T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị hại đã có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy cần áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Tấn T có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo có khả năng tự cải tạo. Do đó, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, cũng như để tạo điều kiện cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ, chỉ cần áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Thùy T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động màu xanh bạc, mặt sau có dòng chữ “OPPO”, được bọc bởi ốp lưng bằng nhựa màu đỏ là tài sản của Nguyễn Thị Thùy T mà Triệu đã lấy trộm vào ngày 25/9/2021. Cơ Quan CSĐT Công an huyện Mộ Đức đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Thùy T là phù hợp.

- Đối với 01 (một) xe mô tô màu đen đỏ, mang biển kiểm soát 76H1-387.21, trên thân xe có dòng chữ “NOUVO RC”: Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên do Nguyễn Tấn T đứng tên đăng ký làm chủ sở hữu. Vào ngày 25/9/2021, T điều khiển xe mô tô trên đến cửa hàng Điện máy xanh với mục đích để mua điện thoại. Sau khi vào cửa hàng Điện máy xanh, tại đây T mới nảy sinh ý định trộm cắp tài sản và đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nêu trên. Vì vậy, xe mô tô 76H1-387.21 không phải là phương tiện mà Triệu chuẩn bị để đi trộm cắp tài sản. Cơ Quan CSĐT Công an huyện Mộ Đức đã trả lại cho chủ sở hữu là Nguyễn Tấn T là phù hợp.

- Đối với 01 (một) cặp vải màu đen có kích thước (29x39x6)cm mà T đã dùng cặp vải này để cất giấu điện thoại lấy trộm được. Qua làm việc với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộ Đức thì 01 (một) cặp vải màu đen có kích thước (29x39x6)cm đã mục, hư hỏng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[11] Về căn cứ truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 12 (*Mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/01/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Tấn T cho Ủy ban nhân dân phường Phổ Quang, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92, Điều 68 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cặp vải màu đen có kích thước (29x39x6)cm đã qua sử dụng. (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộ Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộ Đức).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Tấn T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- CQCSĐT Công an huyện Mộ Đức;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mộ Đức;
- Chi Cục THADS huyện Mộ Đức;
- UBND phường Phổ Quang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Minh Vương